

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẾ PHONG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2021/HNGĐ – ST

Ngày: 07/6/2021

V/v: *TrA chấp về ly hôn và con chung*

**NHÂN DA  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Đình Hà

2. Ông Nguyễn Minh Huế

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vi Thị Nhuận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Lô Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 40/2021/TLST–HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc “TrA chấp ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** **Chị Vi Thị H** – sinh năm 1983

Địa chỉ: Bản T 1, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An

**Bị đơn:** **A Lang Văn A** - sinh năm 1980

Nơi ĐKKHKT: xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ hiện nay: Đội 25, Phân trại 1, Trại giam số 3 Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/3/2021 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Vi Thị H trình bày:*

Chị Vi Thị H và A Lang Văn A kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An vào năm 2001. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là do A Lang Văn A ngoại tình và có con riêng với người phụ nữ khác, sau đó vi phạm pháp luật và hiện bị buộc chấp hành án phạt tù chung thân tại trại giam số 3 Tân Kỳ. Thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Vi Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết để được ly hôn với A Lang Văn A

*Về con chung:* Chị Vi Thị H và A Lang Văn A có 03 con chung là Lang Thị Thúy H, sinh ngày 10/7/2002; Lang Thủy T, sinh ngày 09/5/2004; Lang A V,

sinh ngày 11/10/2005. Con chung Lang Thị Thúy H hiện nay đã trưởng thành (đủ 18 tuổi) nên không có yêu cầu giải quyết. Các con Lang Thủy T và Lang A V hiện đang do chị Vi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các con chưa thành niên cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu A Lang Văn A cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung:* Chị Vi Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung

*Tại bản tự khai ngày 13/4/2021, bị đơn Lang Văn A trình bày:* A Lang Văn A thừa nhận có đăng ký kết hôn với chị Vi Thị H vào năm 2001 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn giữa A chị là tự nguyện, mâu thuẫn vợ chồng do A vi phạm pháp luật phải chấp hành án phạt tù chung thân quá dài, không thể quan tâm chăm sóc, duy trì hôn nhân được nên A Lang Văn A nhất trí ly hôn.

*Về nuôi con chung:* Hai vợ chồng có 03 người con chung là Lang Thị Thúy H, sinh ngày 10/7/2002; Lang Thủy T, sinh ngày 09/5/2004; Lang A V, sinh ngày 11/10/2005. A Lang Văn A nhất trí giao các con cho chị Vi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành ( đủ 18 tuổi)

*Về tài sản chung:* A Lang Văn A không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

*Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71, 72 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Về quan điểm giải quyết vụ án:* Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Vi Thị H được ly hôn với A Lang Văn A; Giao các con chung Lang Thủy T, sinh ngày 09/5/2004; Lang A V, sinh ngày 11/10/2005 cho chị Vi Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho A Lang Văn A. Các đương sự không yêu cầu về tài sản nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả trA tụng. Tòa án nhân dân huyện Q nhận định:*

**[1] Về tố tụng:** Đây là quan hệ trA chấp về “Ly hôn” quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An. Bị đơn Lang Văn A hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Đội 25, Phân trại 1, Trại giam số 3 Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Tòa án đã tổng đạt

Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa nhưng bị đơn không thể có mặt tại phiên tòa vì có lý do chính đáng, bị đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

**[2] Về quan hệ hôn nhân:** Quan hệ hôn nhân giữa chị Vi Thị H và A Lang Văn A là hợp pháp. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn do A Lang Văn A ngoại tình, sau đó vi phạm pháp luật và phải chấp hành án phạt tù chung thân, thời gian chấp hành án bắt đầu từ năm 2017 cho đến nay. Như vậy chứng tỏ sự vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và cho chị Vi Thị H được ly hôn với A Lang Văn A

**[3] Về con chung:** Chị Vi Thị H và A Lang Văn A có 03 con chung là Lang Thị Thúy H, sinh ngày 10/7/2002; Lang Thủy T, sinh ngày 09/5/2004; Lang A V, sinh ngày 11/10/2005. Con chung Lang Thị Thúy H hiện nay đã trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

Các con Lang Thủy T và Lang A V hiện đang do chị Vi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; các con có nguyện vọng được ở cùng mẹ; chị Vi Thị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các con chưa thành niên cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). A Lang Văn A hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam nên không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và giao Lang Thủy T, Lang A V cho chị Vi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vi Thị H không yêu cầu A Lang Văn A cấp dưỡng nuôi con chung, việc chị Vi Thị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, nên cần tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho A Lang Văn A

**[4] Về tài sản chung:** Chị Vi Thị H và A Lang Văn A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ xem xét, giải quyết bằng một vụ án khác.

**[5] Về án phí:** Chị Vi Thị H là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Xử:**

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Vi Thị H được ly hôn với A Lang Văn A

**[2] Về con chung:** Giao các con chung là Lang Thủy T, sinh ngày 09/5/2004; Lang A V, sinh ngày 11/10/2005 cho chị Vi Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ tháng 6/2021 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho A Lang Văn A

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

**[3] Về án phí:** Miễn tiền tạm ứng án phí và án phí ly hôn sơ thẩm cho nguyên đơn chị Vi Thị H.

**[4]** Nguyên đơn chị Vi Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn A Lang Văn A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Thảo**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẾ PHONG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 6 năm 2021.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Đình Hà

2. Ông Nguyễn Minh Huê

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc “TrA chấp ly hôn, con chung” giữa:

**Nguyên đơn: Chị Vi Thị H** – sinh năm 1983

Địa chỉ: Bản ThA Phong 1, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An

**Bị đơn: A Lang Văn A** - sinh năm 1980

Nơi ĐKKHKT: xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ hiện nay: Đội 25, Phân trại 1, Trại giam số 3 Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Kết quả tra tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật*

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

### **1. Về loại việc:** TrA chấp ly hôn, con chung

**Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3**

**2. Về điều luật áp dụng:** Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3**

### **3. Cách giải quyết các vấn đề yêu cầu:**

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Vi Thị H được ly hôn với A Lang Văn A

**[2] Về con chung:** Giao các con chung là Lang Thủy T, sinh ngày 09/5/2004; Lang A V, sinh ngày 11/10/2005 cho chị Vi Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho A Lang Văn A

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

**[3] Về án phí:** Miễn tiền tạm ứng án phí và án phí ly hôn sơ thẩm cho nguyên đơn chị Vi Thị H.

**[4]** Nguyên đơn chị Vi Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn A Lang Văn A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

**Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3**

Nghị án kết thúc vào hồi **11 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 6 năm 2021**

Biên bản nghị án đã đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Thảo**